

**BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG
ĐỒ DỆT MAY GIA ĐÌNH TẠI TÂY BAN NHA
2005**

(THƯƠNG VỤ TẠI TÂY BAN NHA TỔNG HỢP)

1. NHU CẦU TIÊU DÙNG

Tiêu dùng sản phẩm dệt may trong các hộ gia đình TBN tăng ổn định nhưng vẫn còn thấp so với số dân 42 triệu người sống trong 13 triệu hộ gia đình. Năm 2003, Thị trường dệt may gia đình đạt 1,9 tỉ euro, chiếm 7,6% thị trường EU 15. Mỗi gia đình TBN bình quân có 2,9 người, đạt tỉ lệ cao nhất EU.

Tiêu dùng sản phẩm dệt may gia đình lan rộng tại TBN, nhưng trong những năm 90, tuy nhiên, người TBN vẫn là những người tiêu dùng sản phẩm dệt may ít nhất tại EU nếu tính trên đầu người. Tuy nhiên, bước tiến nhanh của nền kinh tế TBN và sự tăng trưởng tốt của hầu hết các nước Tây Âu tạo khả năng khắc phục điều này. Nhu cầu sản phẩm dệt may gia đình phát triển tốt, là kết quả của xu hướng gia tăng số lượng gia đình mới tại TBN.

Các năm 2005 và 2006, chi tiêu của người tiêu dùng cho hàng dệt may gia đình tại TBN được ước đoán sẽ tăng 3,5%, thấp hơn so với các năm trước.

Biểu 1.1 Mức tăng trong chi tiêu của người tiêu dùng TBN giai đoạn 2001-2006 (đơn vị: tỉ USD theo giá năm 2002)

	2001	2002	2003	2004 (d)	2005 (d)	2006 (d)
Tổng tiêu dùng	407,5	430	455,2	463,6	481,2	503
Trong đó:						
Đồ gia dụng	24,4	25	26,5	26,9	27,2	27,9
% trong tổng tiêu dùng	6	5,8	5,8	5,8	5,7	5,6
Trong đó:						
Hàng dệt may gia đình	1,8	1,8	1,9	2	2	2,1
% trong đồ gia dụng	7,4	7,2	7,2	7,4	7,4	7,4

(d) = dự đoán

Nguồn: Eurostat 2005

Giống phần lớn thị trường EU khác, ga trải giường là nhóm sản phẩm gia đình được tiêu thụ nhiều nhất, mặc dù khí hậu đang ấm lên. Thị trường sản phẩm cơ bản không thay đổi, tăng trưởng phát sinh từ việc mở rộng diện tích hàng có sẵn, như bổ sung thêm các kích cỡ và chất vải, các kiểu dáng thiết kế nhằm tạo sự thoải mái, sung túc hoặc những đặc tính khác.

Biểu 1.2 Chi tiêu cho hàng dệt may gia đình tại TBN giai đoạn 2000-2003 (đơn vị tính: triệu euro)

	2000	2001	2002	2003	2003/2002 (%)
Chăn	110	105	98	112	+ 14.3
Ga trải giường	693	715	721	713	- 1.2
Khăn trải bàn	99	98	104	98	- 5.7
Khăn mặt	280	291	296	316	+ 6.8
Khăn bếp	50	55	57	59	+ 3.5
Rèm	230	238	251	272	+ 8.4
Khăn trải trên mặt giường	95	98	103	103	- 0.2
Các nhóm hàng khác	212	223	206	252	+ 22.3
Tổng số	1.769	1.823	1.836	1.925	+ 4.8

Nguồn: Eurostat và Euromonitor

Khí hậu Địa trung hải của TBN là lí do nhiều hộ gia đình bài trí thật đơn giản trong gia đình và giải thích thị phần thấp của hàng rèm che (cửa chớp thường được dùng thay thế cho rèm che). Mặt khác, khuynh hướng tiêu dùng bị ảnh hưởng bởi sự thu nhỏ quy mô gia đình tại TBN cũng tương tự trường hợp các nước EU khác, tương tự việc người ta chú ý hơn tới các sản phẩm thời trang.

2. SẢN XUẤT

Công nghiệp dệt may TBN tập trung tại Barcelona, được coi là sân sau của ngành công nghiệp Ý. TBN là một nước rất có tiềm năng trong phát triển sản phẩm chất lượng cao, thiết kế đẹp và giá cả phải chăng.

Chiến lược ngành công nghiệp dệt may của TBN dựa chủ yếu vào các doanh nghiệp nhỏ. Khoảng 60% người lao động làm việc tại những doanh nghiệp có ít hơn 50 người lao động. Số liệu xuất khẩu cho thấy các doanh nghiệp dệt may của TBN không hoàn toàn phụ thuộc và xuất khẩu tới các nước EU khác (xuất 57% so với mức trung bình của các nước EU là 68%).

Biểu 2.1 Sản xuất hàng dệt may gia đình tại TBN giai đoạn 2001-2003
(Đơn vị tính: nghìn tấn)

	2001		2002		2003	
	Tấn	Triệu euro	Tấn	Triệu euro	Tấn	Triệu euro
Chăn	7,3	8,9	7,4	8,7	7,3	8,5
Ga trải giường	23,8	154	22,1	142,7	20,7	134,4
Khăn bàn	4,2	10,8	3,7	13	3,6	10,7
Khăn bông	19,2	47,9	18,4	52,9	18,2	51,5
Các loại khăn khác	5,7	3	4,5	4,1	4,3	3,8
Rèm che	90,5	180,3	92,3	186,8	89,0	178,2
Khăn trải trên giường	1,4	19,3	1,1	18,2	1,1	18
Các đồ gia đình khác	-	102,8	-	107,8	-	105,4
Tổng số	152,1	527	149,5	534,2	144,2	510,5

Source: Euratex

Sản lượng hàng dệt may gia đình của TBN giảm (-3,5%), cùng trong xu hướng giảm về khối lượng của cả ngành sản xuất dệt may (-6,9%) năm 2003. Xuất khẩu giảm 10% năm 2003. Trong giai đoạn 2000-2003, nguồn cung từ nước ngoài tăng thị phần, bổ sung cho thị trường trong nước.

Tình hình năm 2003 không thay đổi trong năm 2004. Xuất khẩu tới các nước EU tăng nhẹ, trên mức của năm 2003, trong khi xuất khẩu tới các nước ngoài EU tiếp tục trì trệ do hiệu ứng thay đổi tỉ giá đồng euro. Sự loại bỏ hạn ngạch dệt may đầu năm 2005 dẫn tới mức tăng thêm hàng nhập khẩu, đặc biệt là thành phẩm.

Website <http://www.hometextilesfromspain.com> cung cấp những thông tin về khoảng 60 nhà sản xuất sản phẩm dệt may gia đình.

3. NHẬP KHẨU

Do tăng nhu cầu tại thị trường tiêu dùng và thị trường bán buôn, tổng nhập khẩu hàng dệt may gia đình vào TBN tăng 61% về khối lượng và 40% về giá trị trong giai đoạn 2001-2003, đồng thời dẫn tới giảm giá trung bình 13% các sản phẩm nhập khẩu. Nhập khẩu đạt 58% về giá trị năm 2003, nhưng có sự giảm nhẹ từ những nước EU khác, trong đó có 02 nước láng giềng là Bồ Đào Nha (33%) và Pháp (12%), từng là 2 đối tác thương mại hàng đầu của TBN. Vai trò các nước đang phát triển trong nhập khẩu vào TBN tăng từ 39% năm 2001 tới 40% năm 2003, trong khi giá nhập khẩu trung bình từ những nước này giảm mạnh từ 7,01 euro năm 2001 xuống còn 5,39 euro năm 2003.

Biểu 3.1 Nhập khẩu hàng dệt may gia đình vào TBN giai đoạn 2001-2003
(theo số lượng và giá trị)

	2001		2002		2003	
	Nghìn tấn	Triệu euro	Nghìn tấn	Triệu euro	Nghìn tấn	Triệu euro
Chăn	2,8	12,5	2,5	14,7	3,8	18,3
Ga trải giường	7,3	59,8	9,4	65,6	12,7	85,4
Khăn trải bàn	2,8	31,9	2,9	26,9	3,4	26,0
Khăn tắm và khăn bếp	10,8	81,0	10,4	76,4	11,9	80,2

Rèm che	1,6	20,6	2,0	23,6	2,8	26,9
Thảm trải giường	2,2	12,6	2,9	14,4	3,6	17,7
Các sản phẩm khác	2,5	20,9	5,4	35,6	10,3	81,6
Tổng nhập khẩu EU	30,1	239,3	35,5	257,2	48,4	336,1
Trong đó từ:						
- các nước EU	15,9	140,8	16,9	148,5	22,4	196,4
- các nước đang phát triển	13,3	93,2	17,9	104,4	25,1	135,3
- các nước ngoài EU khác	0,9	5,3	0,7	4,3	0,9	4,4

Nguồn: Eurostat

Bồ Đào Nha, nước xuất khẩu đứng đầu vào TBN chiếm 33% tổng lượng nhập khẩu vào TBN năm 2003. Xuất khẩu của Bồ Đào Nha vào TBN tăng mạnh về khối lượng (32%) và giá trị (38%) năm 2003, mặc dù giảm lượng xuất khẩu hàng khăn mặt (-6,6% về giá trị). Giá nhập khẩu trung bình năm 2003 cao hơn 5% so với 2002. Mức tăng nhập khẩu từ Bồ Đào Nha không thể giải thích từ các số liệu thống kê vì không xác định được một số sản phẩm, ví dụ: các sản phẩm đồ dùng (trừ rèm và thảm trải giường) được làm từ chất liệu phi cotton và sợi tổng hợp tăng từ 3.025 tấn tại mức giá 4,7 euro/kg năm 2002 lên 5.988 tấn tại mức giá 7,2 euro/kg năm 2003.

Tổng nhập khẩu từ Pháp giảm 33% về khối lượng và giá trị trong giai đoạn 2002-2003, vì lượng nhập khẩu cao của ga trải giường được dệt và in từ cotton và sợi tổng hợp và những sản phẩm đồ dùng khác được mô tả ở trên.

Nhập khẩu từ Trung Quốc bùng nổ về số lượng (63%) và giá trị (24%) giai đoạn 2002-2003, trong đó chần dệt từ sợi tổng hợp và rèm đan từ cotton và sợi tổng hợp (ở mức độ thấp hơn) và những sản phẩm đồ gia đình khác làm cotton và sợi tổng hợp.

Xuất khẩu của Ấn Độ tăng 35% về số lượng và 23% về giá trị; mức tăng này bắt nguồn chủ yếu từ khăn trải bàn dệt từ cotton và thảm trải giường dệt từ cotton.

Nhập khẩu từ Pakistan tăng mạnh về số lượng và giá trị (cùng tăng khoảng 60%) do tăng nhập khẩu khăn cotton, ga trải giường được dệt và in từ cotton và sợi tổng hợp.

Biểu 3.2 Các nhà cung ứng hàng dệt may gia đình hàng đầu vào TBN (theo sản phẩm năm 2003)

2003 Các nhà cung ứng đứng đầu năm 2003		
	Triệu euro	% tỉ lệ nhập khẩu trong ngạch đơn
Chần	18.3	TQ (44), Ý (19), Pháp (8), Bồ Đào Nha (7), Đức (4), Bỉ (4), Ấn Độ (4).
Ga trải giường	85.4	Pakistan (24), Pháp (21), Bồ Đào Nha (19), Maroc (7), Ý (5), Thổ Nhĩ Kỳ (4), TQ (3).
Khăn trải bàn	26.0	TQ (32), Ấn Độ (24), Pakistan (12), Ý (9), Pháp (6), Bỉ (5), Đức (4).
Khăn tắm/bếp	80.2	Bồ Đào Nha (49), Pakistan (9), TQ (8), Thổ Nhĩ Kỳ (6), Pháp (5), Brazil (5), Bỉ (4), Ý (2).
Rèm	26.9	Pháp (18), Ấn Độ (18), Ý (15), TQ (12), Thổ Nhĩ Kỳ (7), Đức (7), Bồ Đào Nha (6).
Thảm trải giường	17.7	Ấn Độ (55), Bồ Đào Nha (22), Pháp (8), TQ (6), Anh (2).
Đồ gia đình khác	81.6	Bồ Đào Nha (54), Thổ Nhĩ Kỳ (15), Pháp (11), Ấn Độ (7), TQ (6), Bỉ (2), Ý (1).
Tổng nhập khẩu	336	Bồ Đào Nha (33), Pháp (12), TQ (10), Ấn Độ (9), Pakistan (9), Thổ Nhĩ Kỳ (7), Ý (5), Đức (3), Bỉ (2), Maroc (2).

Nguồn: Eurostat 2004

4. XUẤT KHẨU

Xuất khẩu TBN giảm 7% năm 2002 và 10% năm 2003 xuống còn 185 triệu euro, trong đó 57% xuất sang các nước EU. Thương mại trong EU chủ yếu là với Pháp (chiếm 22% tổng xuất khẩu), Bồ Đào Nha (11%), Ý (5%) và Đức (5%). Thị trường xuất khẩu lớn nhất ngoài EU là Mỹ với 6% tổng xuất khẩu, tiếp đó là Mexico (5%) và Ả-Rập-Xê-Út (5%). Tăng trưởng xuất khẩu tới các nước ở trên thay đổi mạnh: xuất sang Mexico tăng trưởng mạnh nhất (tất cả các nhóm sản phẩm, đặc biệt là ga trải giường và rèm, đều tăng) trong khi xuất sang Mỹ (ga trải giường) và Ả-Rập-Xê-Út (chần và thảm trải giường) giảm mạnh; xuất sang Bồ Đào Nha và Ý tăng trong khi xuất sang Pháp và Đức giảm. Thành phần hàng xuất khẩu của TBN có 32% ga trải giường, 24% chần và 14% rèm.

5. CẤU TRÚC THƯƠNG MẠI

TBN có khoảng 11.000 đơn vị bán lẻ hoạt động trong lĩnh vực hàng dệt may gia đình năm 2003. Các cửa hàng độc lập đóng vai trò chính trong bán lẻ sản phẩm dệt may gia đình, tuy nhiên, họ gặp phải sự cạnh tranh mạnh từ các đơn vị hoạt động đa lĩnh vực và không chuyên như các trung tâm thương mại, siêu thị. Đơn vị bán lẻ chuyên nghiệp chiếm lĩnh khu vực bán lẻ hàng dệt may gia đình TBN với 66% tổng doanh thu năm 2002, trong đó đơn vị bán lẻ độc lập chiếm 46% và các chuỗi kinh doanh đa lĩnh vực chiếm 20%.

Hình thức cửa hàng đa lĩnh vực gồm có: Tập đoàn IKEA của Thụy Điển với 5 cửa hàng và Habitat của Anh cũng với 5 cửa hàng tại thị trường TBN. Chuỗi cửa hàng đồ nội thất và gia dụng KA của TBN có 420 cửa hàng tại 45 quốc gia, trong đó 200 cửa hàng tại thị trường trong nước và 30 tại Pháp, trong khi chuỗi siêu thị đồ nội thất và gia dụng Roche Bobois của Pháp có tổng số 149 cửa hàng, trong đó 30 cửa hàng tại TBN.

Inditex mở rộng sang nhóm hàng dệt may gia đình với nhãn hiệu ZARA, gồm khăn tắm, khăn trải bàn và ga trải giường. Cortefiel tiếp nối, mở rộng nhóm hàng dệt may gia đình dưới nhãn hiệu CTF. Mỗi doanh nghiệp này có khoảng 200 điểm bán tại TBN.

Khu vực gian hàng (Department store) tại TBN do El Corte Ingles thống trị (với 80 cửa hàng tại TBN và Bồ Đào Nha), đặc biệt sau việc doanh nghiệp này mua Galeria Preciados. Năm 2003, rất nhiều cửa hàng của Marks&Spencer (Anh) được bán lại cho El Corte Ingles.

Hoạt động mua sắm ở nhà tại TBN tương đối yếu. Các doanh nghiệp Đức và Pháp có mặt tại TBN nhưng với mức tăng trưởng chậm. Các công ty đặt mua (qua thư, điện thoại, Internet ...) hàng đầu TBN với lượng bán đồ dệt may gia đình bên cạnh hàng truyền thống, là Venca (một phần của Ôtt Versand), Distribution Quelle và La Rédout Catalogue.

Trung tâm thương mại, siêu thị tăng về số lượng dẫn theo mức tăng tiêu thụ hàng dệt may qua các kênh này. Những chuỗi trung tâm thương mại phạm vi quốc gia chủ yếu gồm: Hipercor (một bộ phận của El Corte Ingles) và Eroski; các chuỗi trung tâm thương mại quốc tế chủ yếu gồm: Hiperdino (một bộ phận của Ahold), Alcampo (bộ phận của Auchan) và Carrefour (121 cửa hàng, gồm các cửa hàng cũ của Continente và Pryca). Các chuỗi siêu thị phạm vi quốc gia chủ yếu gồm: Supercor (thuộc Tập đoàn El Corte Ingles), Consum (thuộc Tập đoàn Eroski), Comptin, Superbravo, Supermercados ALVI, Supercomprin và Unico (thuộc Tập đoàn IFA); các chuỗi siêu thị quốc tế chủ yếu gồm: Supersol (thuộc Ahold), Sabeco (thuộc Auchan), Champion (thuộc Carrefour), Aldi, Lidl và Spar.

Doanh thu hàng dệt may gia đình của các trung tâm thương mại và siêu thị dự đoán tăng mạnh trong những năm tới, trong đó chủ yếu nhờ vào các chuỗi siêu thị nước ngoài như Auchan, Carrefour, Aldi và Lidl.

Biểu 5.1 Thị phần bán lẻ hàng dệt may gia đình giai đoạn 1999-2003

% giá trị	1999	2001	2003
Bán lẻ chuyên nghiệp	66	66	66
- Hạch toán độc lập	49	47	46
- Cửa hàng đa lĩnh vực	17	19	20
Bán lẻ không chuyên	34	34	34
- Gian hàng, cửa hàng đa dụng	10	9	9
- Mua ở nhà	2	2	2
- Trung tâm thương mại, siêu thị	12	14	15
- Chợ ngoài đường	4	4	3
- Các điểm bán khác	6	5	5
Tổng số	100	100	100

Nguồn: Tạp chí dự báo thương mại

Website một số công ty đề cập ở trên: Tập đoàn El Corte Ingles (www.elcorteingles.es), Tập đoàn KA (www.ka-international.com) và Quelle (www.quelle.es).

6. ĐỊA CHỈ HỮU ÍCH

Liên minh dệt may TBN (CIE)

Internet: <http://www.consejointertextil.com>

E-mail: <mailto:comintertextil@aitpa.es>

Hội chợ quốc tế hàng dệt may và trang trí gia đình

Tổ chức hàng năm

Khu vực: Thảm, chăn, khăn trải bàn, rèm, đồ tắm ...

Internet: <http://www.feriavalencia.com>